

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị Nghi**, sinh năm 1986;

Bị đơn: **Anh Phùng Sinh Th**, sinh năm 1985;

Đều ở địa chỉ: xóm L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Nghi và anh Phùng Sinh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- a. *Về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nghi và anh Th có 02 (hai) con chung là cháu Phùng Thị Trang H, sinh ngày 10/01/2006 và cháu Phùng Thị Hoài Nh, sinh ngày 10/10/2007. Khi ly hôn, anh Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H và cháu Nh đến khi từng cháu thành niên. Chị Nghi không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh Th không yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

- b. *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng:*
Chị Ngh và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- c. *Về án phí:* Miễn nộp toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm cho chị Đinh Thị Ngh và anh Phùng Sinh Th theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, Ngh theo thủ tục phúc thẩm.
4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

